

Số: **963** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày " " tháng **02** năm 2015

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK (Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh) tại thông báo số 131/TB-PTPLHCM ngày 20/01/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Nguyên liệu sản xuất keo: Cao su styren butadien (SBR), dạng latex – cao su tổng hợp dạng nguyên sinh A-7156	
2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH AICA Đồng Nai. Địa chỉ: KCN Gò Dầu, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Mã số thuế: 3600360169	
3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10018384671/A41 ngày 29/10/2014 đăng ký tại Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư - Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh	
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Cao su styren-butadien, dạng latex	
5. Kết quả phân loại:	
Tên thương mại: MATERIALS FOR PRODUCTION OF ADHESIVE A-7156	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Cao su styren-butadien, dạng latex	
Ký, mã hiệu, chủng loại: MATERIALS FOR PRODUCTION OF ADHESIVE A-7156	Nhà sản xuất: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JAPAN)
thuộc nhóm 40.02 "Cao su tổng hợp và các chất thay thế cao su dẫn xuất từ dầu, ở dạng nguyên sinh hoặc dạng tấm, lá hoặc dải; hỗn hợp của một sản	

phẩm bất kỳ của nhóm 40.01 với một sản phẩm bất kỳ của nhóm này, ở dạng nguyên sinh hoặc dạng tấm, lá hoặc dải", phân nhóm "- Cao su styren-butadien (SBR); cao su styren-butadien đã được carboxyl hoá (XSBR)", mã số 4002.11.00 "-- Dạng latex (dạng mũ cao su)" tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *le*

- Tổng cục trưởng (để b/cáo);
- Cục HQ các tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư (Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-T.Hương (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái